

Số: 121 /QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 01 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Cục Tiền lương và Bảo hiểm xã hội**

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Tiền lương và Bảo hiểm xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Cục Tiền lương và Bảo hiểm xã hội là đơn vị trực thuộc Bộ Nội vụ, thực hiện chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Nội vụ thực hiện quản lý nhà nước về chính sách, chế độ tiền lương, phụ cấp, sinh hoạt phí, tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, lao động hợp đồng trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; tiền lương trong khu vực sản xuất kinh doanh; chính sách lao động, quan hệ lao động; bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện và các loại hình bảo hiểm xã hội khác theo quy định của pháp luật; nghiên cứu, tham mưu cấp có thẩm quyền về thực hiện cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội; giúp Bộ trưởng làm Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và trợ cấp ưu đãi người có công.

2. Cục Tiền lương và Bảo hiểm xã hội có tư cách pháp nhân, có con dấu, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng theo quy định của pháp luật. Trụ sở của Cục Tiền lương và Bảo hiểm xã hội đặt tại thành phố Hà Nội.

3. Cục Tiền lương và Bảo hiểm xã hội có tên giao dịch quốc tế là Department of Salary and Social Insurance, viết tắt là DOSSI.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Cục Tiền lương và Bảo hiểm xã hội tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Nội vụ thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Giúp Bộ trưởng:

a) Xây dựng các dự án luật, pháp lệnh; các dự thảo Nghị quyết, Kết luận của Hội nghị Trung ương, Kết luận của Bộ Chính trị, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị quyết của Quốc hội, Nghị định của Chính phủ, Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, các nghị quyết, dự án, đề án theo phân công của Bộ về chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp và các văn bản quy phạm pháp luật về tiền lương, lao động, quan hệ lao động, bảo hiểm xã hội, đăng ký và quản lý nhà nước đối với hoạt động của các tổ chức đại diện người lao động theo quy định của pháp luật lao động thuộc phạm vi trách nhiệm của Bộ.

b) Xây dựng đề án cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, người lao động trong doanh nghiệp và chính sách bảo hiểm xã hội trình các cấp có thẩm quyền.

2. Trình Bộ trưởng ban hành Thông tư, quyết định, các văn bản khác về quản lý nhà nước và các dự án, đề án, chiến lược, quy hoạch, chương trình, kế hoạch dài hạn, trung hạn, hàng năm thuộc phạm vi trách nhiệm của Bộ trong lĩnh vực tiền lương, lao động, quan hệ lao động, bảo hiểm xã hội, đăng ký và quản lý nhà nước đối với hoạt động của các tổ chức đại diện người lao động theo quy định của pháp luật lao động, bao gồm:

a) Về chính sách tiền lương:

- Trong khu vực công: Mức lương cơ sở áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và lực lượng vũ trang (các Bảng lương áp dụng đối với cán bộ, công chức, viên chức; nguyên tắc xếp lương; chế độ nâng bậc lương thường xuyên, do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, nâng lương vượt bậc,...; chế độ trả lương; các chế độ phụ cấp; chế độ tiền thưởng; quản lý tiền lương, thu nhập; các chế độ, chính sách khác gắn với tiền lương; xếp chuyển lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, thay đổi chức danh nghề nghiệp viên chức đối với người hưởng lương trong lực lượng vũ trang (quân đội, công an, cơ yếu) và trong doanh nghiệp khi được điều động, tiếp nhận, tuyển dụng vào làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; hướng dẫn chế độ tiền lương, tiền công đối với người làm việc trong các hội, tổ chức phi chính phủ; thẩm định, trình Bộ trưởng: xếp lương chuyên viên cao cấp và tương đương không qua thi đối với cán bộ, công chức, viên chức đã có thông báo nghỉ hưu; xếp lương đối với viên chức đang xếp lương ở chức danh giảng viên cao cấp được bổ nhiệm chức danh giáo sư.

- Trong khu vực sản xuất kinh doanh: Lương tối thiểu; tiền lương đối với người lao động theo quy định của Bộ luật Lao động; tiền lương, tiền thưởng đối

với người lao động và tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý, kiểm soát viên trong doanh nghiệp nhà nước; chi phí tiền lương trong giá, đơn giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước đối với doanh nghiệp được hợp đồng đặt hàng, đấu thầu theo quy định của pháp luật.

b) Về bảo hiểm xã hội: Cơ chế, chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội bắt buộc (bao gồm các chế độ ốm đau, thai sản, hưu trí, tử tuất), bảo hiểm xã hội tự nguyện (bao gồm các chế độ trợ cấp thai sản, hưu trí và tử tuất) và các loại hình bảo hiểm xã hội khác theo quy định của pháp luật; chính sách, biện pháp xử lý trong trường hợp cần thiết để bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng về bảo hiểm xã hội của người lao động; chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm xã hội tự nguyện.

c) Về chính sách lao động: Hợp đồng lao động, cho thuê lại lao động; kỷ luật lao động và trách nhiệm vật chất; chính sách lao động trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, bán, cho thuê, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp, chuyển nhượng quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, giải thể, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã, trong sắp xếp lại, chuyển đổi doanh nghiệp nhà nước; chính sách đối với lao động nữ, lao động chưa thành niên, người lao động cao tuổi, lao động là người khuyết tật, lao động là người giúp việc gia đình và một số lao động khác.

đ) Về quan hệ lao động: Đối thoại tại nơi làm việc, quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc; thương lượng tập thể; thỏa ước lao động tập thể; Giải quyết tranh chấp lao động và đình công; tổ chức và hoạt động của Hội đồng trọng tài lao động, hòa giải viên lao động; chính sách, giải pháp hỗ trợ xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ; phòng ngừa tranh chấp lao động và đình công; đăng ký và quản lý nhà nước đối với hoạt động của các tổ chức đại diện người lao động theo quy định của pháp luật lao động.

3. Thực hiện tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật và tham gia tổ chức tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng chính sách, pháp luật về tiền lương, lao động, quan hệ lao động, bảo hiểm xã hội, đăng ký và quản lý nhà nước đối với hoạt động của các tổ chức đại diện người lao động theo quy định của pháp luật lao động.

4. Hướng dẫn và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiền lương, lao động, quan hệ lao động, bảo hiểm xã hội, đăng ký và quản lý nhà nước đối với hoạt động của các tổ chức đại diện người lao động theo quy định của pháp luật lao động.

5. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác hỗ trợ phát triển quan hệ lao động, đăng ký và quản lý nhà nước đối với hoạt động của các tổ chức đại diện người lao động theo quy định của pháp luật lao động.

6. Tổ chức thực hiện công tác thông kê; xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý trong lĩnh vực tiền lương, lao động, quan hệ lao động, bảo hiểm xã hội, đăng ký

và quản lý nhà nước đối với hoạt động của các tổ chức đại diện người lao động. Thực hiện điều tra lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội hàng năm của người lao động trong các doanh nghiệp.

7. Tham mưu, giúp Bộ thực hiện nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công theo phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; nhiệm vụ thành viên tại Ủy ban Quan hệ lao động và Hội đồng Tiền lương Quốc gia; nhiệm vụ cơ quan thường trực giúp việc Ủy ban Quan hệ lao động và Hội đồng Tiền lương Quốc gia.

8. Giúp Bộ trưởng hướng dẫn, tổ chức thực hiện quản lý nhà nước các dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực tiền lương, lao động, quan hệ lao động, bảo hiểm xã hội, đăng ký và quản lý nhà nước đối với hoạt động của các tổ chức đại diện người lao động thuộc phạm vi quản lý của Bộ theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện các nhiệm vụ theo phân cấp của Bộ trưởng và quy định của pháp luật

a) Quản lý về tổ chức bộ máy; quản lý và sử dụng công chức; tuyển dụng, quản lý và sử dụng viên chức và người lao động theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng;

b) Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực tiền lương, lao động, quan hệ lao động, bảo hiểm xã hội; xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình cải cách hành chính theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, công tác bảo vệ chính trị nội bộ, công tác phòng cháy chữa cháy;

c) Quản lý tài chính, tài sản, đầu tư xây dựng cơ bản và hạ tầng công nghệ thông tin của Cục.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Phòng Tiền lương.
2. Phòng Bảo hiểm xã hội.
3. Phòng Quan hệ lao động.
4. Văn phòng.
5. Trung tâm Hỗ trợ phát triển quan hệ lao động.

Tại Điều này, các đơn vị quy định từ khoản 1 đến khoản 4 là các tổ chức hành chính, giúp Cục trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước; đơn vị quy định tại khoản 5 là đơn vị sự nghiệp công lập.

Cục Tiền lương và Bảo hiểm xã hội, các đơn vị thuộc Cục Tiền lương và Bảo hiểm xã hội có người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu và công chức, viên chức, người lao động theo quy định. Cục trưởng Cục Tiền lương và Bảo hiểm xã hội là người đứng đầu Cục, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và pháp luật về toàn bộ hoạt động của đơn vị.

Cục trưởng trình Bộ trưởng ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Hỗ trợ phát triển quan hệ lao động.

Cục trưởng ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của các đơn vị quy định từ khoản 1 đến khoản 4 Điều này; ban hành quy chế làm việc và các quy chế khác theo quy định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/3/2025.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 999/QĐ-BNV ngày 07/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Vụ Tiền lương; Quyết định số 389/QĐ-LĐTBXH ngày 30/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quan hệ lao động và Tiền lương và Quyết định số 218/QĐ-LĐTBXH ngày 02/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Bảo hiểm xã hội.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Cục trưởng Cục Tiền lương và Bảo hiểm xã hội, người đứng đầu các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng;
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Lưu: VT, TCCB; VP (Cục TLBHXH).



Phạm Thị Thanh Trà